

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Hóa học Chuyên ngành: Hóa Phân Tích

1. Họ và tên người đăng ký: **LÊ ĐÌNH VŨ**

2. Ngày tháng năm sinh: 05/02/1979; ☒ Nam ; ☐ Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Tân Ninh, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hóa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 417/49/21 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Trung tâm Tư vấn và hỗ trợ Sinh viên, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại nhà riêng: Không;

Điện thoại di động: 0902863099;

E-mail: ledinhvu@iuh.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 4/2005 đến 7/2008, Giảng viên Bộ môn Hóa phân tích, Khoa Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ 8/2008 đến 8/2009, Phó trưởng Bộ môn Hóa phân tích, Khoa Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ 9/2009 đến 5/2013: Nghiên cứu sinh Khoa Hóa và Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Hồ Nam, Trung Quốc.

Từ 6/2013 đến 10/2016: Giảng viên Bộ môn Kỹ thuật phân tích, Khoa Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ 11/2016 đến 3/2017: Trưởng Bộ môn Kỹ thuật phân tích, Khoa Công nghệ Hóa học, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ 4/2017 đến nay: Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ Sinh viên, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ Sinh viên; Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ Sinh viên.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Điện thoại cơ quan: 0283.8940 390

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không;

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 07 năm 2001; số văn bằng: B321607; ngành: Hóa học, chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Sư Phạm Hà Nội, Việt Nam;

- Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 02 năm 2005; số văn bằng: 1500; ngành: Hóa học, chuyên ngành: Hóa phân tích; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Sư Phạm Hà Nội, Việt Nam;

- Được cấp bằng TS, ngày 25 tháng 6 năm 2013; số văn bằng: 1053222013000172; ngành: Hóa học, chuyên ngành: Hóa Phân tích; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Hồ Nam, Trung Quốc

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh;

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa học- Công nghệ Thực phẩm;

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu ứng dụng vật liệu nano vàng và nano graphene oxit phát triển một số phương pháp quang học phân tích enzyme.
- Nghiên cứu phát triển và ứng dụng một số phương pháp phân tích độc tố môi trường, thực phẩm và phân tích pháp y.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 cấp cơ sở ;
- Đã công bố (số lượng) 21 bài báo khoa học, trong đó 16 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 01 giáo trình, trong đó thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nhiều năm liền liên tiếp từ năm học 2016-2017 đến nay.
- Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ công thương năm 2020-2021. Quyết định số 517/QĐ-BCT ngày 28/03/2022.
- Bằng khen cấp Bộ Công Thương năm 2018-2019. Quyết định số 3403/QĐ-BCT ngày 13/11/2019.
- Bằng khen Công đoàn Bộ Công thương 2018-2019. Quyết định số 261/ QĐ-CĐCT ngày 16/10/2019

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Trong quá trình công tác tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2005 đến nay, ứng viên luôn nỗ lực trong công việc, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đồng thời là tấm gương tốt cho đồng nghiệp và sinh viên noi theo. Với nỗ lực bản thân trong suốt thời gian qua, ứng viên được sinh viên yêu mến và đồng nghiệp tôn trọng.

Trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, ứng viên luôn đảm bảo sự trung thực, khách quan và khả năng hợp tác với đồng nghiệp. Tham gia xây dựng và cập nhật chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ, hướng dẫn học viên cao học và sinh viên đại học ngành Hóa phân tích, hoàn thành tất cả các nhiệm vụ của người giảng viên theo các qui định hiện hành

của Bộ giáo dục và đào tạo. Bên cạnh đó, ứng viên cũng hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ về công tác quản lý và các nhiệm vụ đột xuất được Nhà trường giao phó.

Về phẩm chất đạo đức, lối sống và tư tưởng, ứng viên luôn nêu cao vai trò làm gương trong thực hiện nghĩa vụ công dân, chấp hành chủ trương đường lối của Đảng và các chính sách pháp luật của nhà nước; tuân thủ các điều lệ và quy định của trường đại học; giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng và bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

Ứng viên tự xét thấy đáp ứng đủ tiêu chuẩn nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục về phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ và sức khỏe đối với một ứng viên PGS trong các hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của một trường đại học.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số: 17 năm (từ 4/2005 đến nay)

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017	-	-	-	3	303	0	309/384/216
2	2017-2018			-	-	42	54	126.3/126.3/67.5
3	2018-2019	-	-	-	-	36	45	107.1/107.1/67.5
3 năm học cuối								
4	2019-2020	-	-	02	-	45	106	194/334/67.5
5	2020-2021	-	-	01	-	-	145	187.5/257.5/85
6	2021-2022	-	-	01	-	-	85	112.5/182.5/85

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH; ☐ tại nước: Trung Quốc năm 2013

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Anh văn C.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phan Tấn Lập		HVCH	x		6/2019 đến 5/2020	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	952/QĐ-ĐHCN, 07/08/2020
2	Trương Văn Nhân		HVCH	x		6/2019 đến 5/2020	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	952/QĐ-ĐHCN, 07/08/2020
3	Đinh Văn Hiệp		HVCH	x		17/2020 đến 11/2021	Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	2054/QĐ-ĐHCN, 28/12/2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản)
----	----------	----------------------------	------------------------------	------------	----------	---------------------	--------------------------------------

						trang ... đến trang)	xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Xử lý số liệu và Quy hoạch thực nghiệm Hóa học	GT	NXBĐHCNTPHCM, 2021, ISBN 978- 604-920-126-4	1	x	1-298	1320/QĐ-ĐHCN, 13/10/2021; Giấy xác nhận mục đích sử dụng Giáo trình ngày 01/4/2022
2							
...							

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
2					
...					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Nghiên cứu cải tiến và tối ưu hóa phương pháp phân tích BTEX, ứng dụng khảo sát mức độ ô nhiễm BTEX trong không khí tại	CN	171.4061, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	04/2017-09/2018	51/ĐHCN-TLHD, ngày 18/12/2018/Tốt

	một số điểm ở TP. Hồ Chí Minh				
2	Nghiên cứu ứng dụng nano graphene oxide phát triển phương pháp xác định enzyme O ⁶ -methylguanine-DNA methyltransferase	CN	20/1.5CNH02, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh	03/2020 - 02/2021	34/ĐHCN-TLHĐ, ngày 15/10/2020/Tốt
...					

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Enzyme-catalyzed assembly of gold nanoparticles for visualized screening of DNA base excision repair.	8	Đồng tác giả	Talanta, ISSN: 0039-9140	ISI (IF:3.498, Q1)	25	100, 303-307	2012
2	Proteolysis-mediated protection of gold nanoparticles for sensitive activity assay of peptidases	6	Chính	Talanta, ISSN: 0039-9140	ISI (IF:3.498, Q1)	6	107, 233-238	2013

3	Target-mediated consecutive endonuclease reactions for specific and sensitive homogeneous fluorescence assay of O ⁶ -methylguanine-DNA methyltransferase	6	Chính	Analytica Chimica Acta, ISSN: 0003-2670	ISI (IF:4.387, Q1)	2	804, 252-257	2013
II	Sau khi được công nhận TS							
4	Immunoreaction-mediated Aggregation of Gold Nanoparticles for Sensitive Assay of Hepatitis B Surface Antigen based on Surface-Enhanced Raman Scattering	3	Chính	The International Conference on Advance Technology & Sustainable Development, ISBN: 9786049200403	-			2016
5	Reusable starch-graft-polyaniline/Fe ₃ O ₄ composite for removal of textile dyes	5	Đồng tác giả	Rasayal Journal of Chemistry, ISSN: 0974-1496 (Print); 0976-0083 (Online)	Scopus (Q2)	10	10(4),1446-1454	2017
6	Development and validation of an analytical method for quantitative determination of benzene, toluene, ethylbenzene, xylenes in ambient air	3	Chính	Rasayal Journal of Chemistry, ISSN: 0974-1496 (Print); 0976-0083 (Online)	Scopus (Q2)	3	11(4),1537-1543	2018

7	Thẩm định phương pháp phân tích dư lượng các hoạt chất thuốc trừ sâu Chlorpyrifos và Carbosulfan trong rau cải xanh bằng phương pháp sắc ký ghép khối phổ (GC-MS/MS) kết hợp với kỹ thuật xử lý mẫu Quechers	2	Chính	Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Trường Đại học Công nghiệp TP.HCM, ISSN: 2525-2267	-		44A(02-2020), 45-52	2020
8	Fluorescence determination of the activity of O ⁶ -methylguanine-DNA methyltransferase based on the activation of restriction endonuclease and the use of graphene oxide	2	Chính	Microchimica Acta, ISSN: 0026-3672 (Print) 1436-5073 (Online)	ISI (IF: 5.833, Q1)	4	187, 300	2020
9	A validated method for the simultaneous determination of methamphetamine and 3,4-methylenedioxy-N-methamphetamine in blood based liquid chromatography-tandem mass spectrometry	3	Chính	International Journal of Analytical Chemistry, ISSN: 1687-8760 (Print) 1687-8779 (Online)	ISI (SCIE, IF: 1.885, Q3)	-	2020, Article ID 8862679	2020
10	Fluorescence Determination of Peptidase Activity Based on the Quenching of a	1	Chính	The Protein Journal, ISSN: 0868-3224	ISI (IF: 2.371, Q2)	-	40, 682–688	2021

	Fluorophore- Labelled Peptide by Graphene Oxide							
11	A new spectroscopy method for the quantitative determination of iron(III) based on curcumin reagent	2	Đồng tác giả	Acta Chimica Iasi, ISSN: 2067- 2438(Print) 2067-2446 (Online)	ISI (ESCI)	1	29(1), 45- 64	2021
12	Validated method for investigation of the effect of time and treating concentration on the pesticide residues in mustard-based on the multilevel factorial model and GC-MS/MS	2	Chính	Rasayal Journal of Chemistry, ISSN: 0974- 1496(Print); 0976-0083 (Online)	Scopus (Q2)	-	14(03), 1745- 1754	2021
13	Investigation of Microplastic Contamination in Vietnamese Sea Salts Based on Raman and Fourier-Transform Infrared Spectroscopies	5	Chính	EnvironmentA sia, ISSN: 1906-1714 (Print); 2586- 8861 (Online)	Scopus (Q3)	4	14(2), 1- 13	2021
14	Comparison of Microplastic Pollution in Beach Sediment and Seawater at UNESCO Can Gio Mangrove Biosphere Reserve	4	Chính	Global Challenges ISSN: 2056- 6646 (online)	ISI (IF:3.847, Q1)	2	5(11), 2100044, 1-9	2021

15	Thẩm định phương pháp và ứng dụng phân tích đồng thời các độc tố aflatoxin trong mẫu đậu phộng bằng phương pháp sắc ký lỏng ghép khối phổ	2	Chính	Tạp chí phân tích Hóa, Lý và Sinh học, ISSN: 0868-3224	-	-	26(3B), 11-17	2021
16	Validation of an analytical method for the determination of total arsenic, inorganic arsenic, and total organic arsenic in fish sauce based on hydride generation atomic absorption spectrometry	3	Chính	International Food Research Journal, ISSN: 2231- 7546 (Online)	ISI (IF:1,014, Q3)		28(6), 1164 - 1170	2021
17	Application of headspace gas chromatography with flame ionization detector for carboxyhemoglobin determination in forensic blood samples	2	Chính	Journal of Analytical Chemistry, ISSN: 1061-9348 (Print); 1608-3199 (Online)	ISI (IF:1,069, Q4)	-	76(12), 1430 – 1434	2021
18	Investigating the correlation of microplastic pollution between seawater and marine salt by micro-Raman spectroscopy	4	Chính	Frontiers in Marine Science	ISI (IF 4.912, Q1)		8, 735975	2021

19	Application of fluorescent microscopy and Fourier-transform infrared spectroscopy for analysis of microplastics in Can Gio seawater	7	Chính	The 7 th analytica Viet Nam Conference, ISBN: 978-604-369-618-9	-	-	126-135	2022
20	Thẩm định phương pháp và ứng dụng phân tích độc tố acrylamide trong mẫu cà phê bằng phương pháp HPLC-MS/MS	3	Chính	Tạp chí Công Thương, ISSN: 0866-7756			5, 2022, 392-398	2022
21	Determination of chlorpyrifos pesticide residue of bell peppers grown Dalat - Vietnam by GC-MS/MS using the QuEChERS extraction method	4	Đồng tác giả	Journal of Analytical Chemistry, ISSN: 1061-9348 (Print); 1608-3199 (Online)	ISI (IF:1,069, Q4)		77(5), 604-610	2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: 10 bài ISI/scopus sau khi bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ, trong đó có 07 bài ISI (bài số 8, 9, 10, 14, 16, 17, 18), 03 bài Scopus (bài số 6, 12, 13).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

1	Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Hóa phân tích	Thành viên tổ soạn thảo Đề án mở ngành	QĐ số 1989/QĐ-ĐHCN, ngày 20/09/2016	Hội đồng Cấp trường; Sở GD TP. HCM	QĐ số 488b/QĐ-ĐHCN, ngày 12/1/2017	Trực tiếp thiết kế đề cương chi tiết học phần và biên soạn đề án
2	Cập nhật và điều chỉnh chương trình đào tạo bậc đại học 2018	Ủy viên ban chỉ đạo, xây dựng chương trình	QĐ 3325/QĐ-ĐHCN, ngày 01/12/2017	Hội đồng cấp trường	QĐ 2084/QĐ-ĐHCN, ngày 09/10/2018	Tham gia phụ trách các học phần giáo dục đại cương
3	Cập nhật Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Hóa phân tích	Thành viên hội đồng thẩm định	QĐ số 618/QĐ-ĐHCN, ngày 11/03/2019	Hội đồng cấp Trường	QĐ số 1067/QĐ-ĐHCN, ngày 03/06/2019	Cập nhật đề cương chi tiết học phần, thành viên hội đồng thẩm định.
4	Đăng ký nhiệm vụ đào tạo trình độ đại học Ngành Kỹ thuật Hóa phân tích	Thành viên tổ soạn thảo Đề án mở ngành	QĐ 1765/QĐ-ĐHCN, ngày 17/12/2020	Hội đồng cấp trường	QĐ 381/QĐ-ĐHCN, ngày 24/3/2021	Thiết kế đề cương học phần chuyên ngành

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): Ứng viên không thiếu thâm niên đào tạo.

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Ứng viên không thiếu giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp.

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu): Ứng viên không thiếu giờ chuẩn quy đổi.

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; ☐ 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



TS. Lê Đình Vũ